

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH QUẢNG NAM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 22/2018/HS-ST
Ngày 28/5/2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH QUẢNG NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Công Trường

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Thái Sơn.

Ông Lưu Văn Thảo.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nga – Thư ký Toà án huyện T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên toà: Ông Trần Hữu Tám - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2018/TLST-HS ngày 02 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2018/QĐXXST-HS ngày 17/5/2018 đối với bị cáo:

La Trọng H; Giới tính: Nam;

Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1975;

Nơi đăng ký HKTT & chỗ ở: Số 33 Lý Tế Xuyên, phường K, quận C, thành phố Đ. Nghề nghiệp: Lái Xe. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Con ông: La Trọng Đ (sinh năm: 1955) và bà Lê Thị N (sinh năm: 1953); Tên vợ: Lê Thị Thúy L (sinh năm 1983). Bị cáo có một con: La Trọng Hòa M (sinh năm 2007).

Tiền án, tiền sự: Không

Biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Dương Ngọc Bảo T, sinh năm 2012 (có mặt).

Trú tại: Thôn T, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

Nguyễn Thị Vân A, sinh năm 1995 (có mặt).

Dương Ngọc L, sinh năm 1992 (có mặt).

Cùng trú tại: Thôn T, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam

- Bị đơn dân sự: Ông Huỳnh D- Chủ doanh nghiệp tư nhân dịch vụ vận tải D.

- Đại diện theo ủy quyền của ông Huỳnh D: Ông Đặng Văn N, sinh năm 1984 (có mặt).

Trú tại: 39/42 Thống Nhất, phường 3, thành phố V, tỉnh B.

- Nhân chứng:

Võ Văn T, sinh năm 1977 (vắng mặt).

Trú tại: thị trấn P, huyện H, tỉnh Bình Thuận

Ngô Văn Thành, sinh năm 1980 (vắng mặt).

Trú tại: Tổ 2, thôn K, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12h00' ngày 31/8/2017 La Trọng H và Ngô Văn T thay phiên nhau điều khiển ô tô khách biển số 72B- 011.72, từ thành phố V, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu về Đà Nẵng trên tuyến Quốc lộ 1A. Đến địa phận xã B, huyện T, Ngô Văn T về nhà của T và giao xe 72B-011.72 cho La Trọng H điều khiển về Đà Nẵng. Khoảng 6h30' ngày 01/9/2017 La Trọng H điều khiển ô tô 72B-011.72 đến đoạn km 968+250 Quốc lộ 1A thuộc địa phận xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam (đoạn đường này là đường hai chiều được ngăn cách mỗi chiều đi bằng dải phân cách cứng bằng bê tông; chiều đường hướng Vũng Tàu đi Đà Nẵng được chia làm hai làn đường riêng biệt; làn đường bên trái rộng 3,27 mét, làn đường bên phải rộng 3,23 mét và bên ngoài mép đường bên phải có biển báo giao nhau với đường không ưu tiên), H điều khiển ô tô 72B-011.72 lưu thông ở làn đường bên trái. Lúc này phía trước cùng làn đường với xe của H có một ô tô đầu kéo đang lưu thông, H bật tín hiệu xin đường và điều khiển ô tô 72B-011.72 chuyển hướng sang làn đường bên phải để vượt qua xe ô tô đầu kéo; khi xe của H đang vượt qua gần nửa xe ô tô đầu kéo thì lúc này cách đầu xe của H khoảng 8-9 mét có chị Nguyễn Thị Vân A điều khiển mô tô biển số 92H1- 123.30 chở theo Dương Ánh T và Dương Ngọc Bảo T là hai con gái của chị A lưu thông từ đường bê tông tổ 6, thôn Thanh Ly 1, xã B đến phần đường bên phải của Quốc lộ 1A và chuyển hướng theo chiều đi của xe 72B-011.72 do H điều khiển đang lưu thông. Thấy vậy H không đạp thắng gấp cho xe 72B-011.72 dừng lại mà H chỉ rà thắng để xe 72B-011.72 tiếp tục lưu thông dẫn đến mặt ngoài bên phải đầu xe 72B- 011.72 do H điều khiển tông vào đầu tay cầm lái bên trái của mô tô 92H1- 123.30 do chị A điều khiển, làm cho xe 92H1- 123.30, chị A, cháu T và cháu T ngã xuống đường; cháu T bị bánh xe phía sau bên phải của xe 72B- 011.72 chèn lên chân trái. Sau tai nạn xảy ra La Trọng H đạp thắng cho xe 72B- 011.72 dừng lại và đưa cháu Dương Ngọc Bảo T vào bệnh viện Thăng Hoa cấp cứu, sau đó chuyển bệnh viện Đà Nẵng điều trị đến ngày 16/10/2017 xuất viện.

Tại Bản giám định thương tích số 328/GĐTT.17 ngày 27/11/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Nam kết luận tỉ lệ tổn thương cơ thể đối với Dương Ngọc Bảo T: “Cắt đứt đoạn 1/3 trên và giữa đùi trái, mồm cắt được phủ da và cơ lật cổ định về phía vùng chậu bên, đã lành sẹo tốt. Mồm cắt tạo hình chưa tốt, chưa lấp

chân giả. Hạn chế động tác duỗi đùi trái. Tỷ lệ thương tích tại thời điểm hiện tại là 70% (Bảy mươi phần trăm).

Bản cáo trạng số: 25/CT-VKS ngày 27/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo La Trọng H về tội: “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” theo Khoản 1 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình do vậy bản cáo trạng đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội nên đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát trong phần luận tội đã phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cùng các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng, trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại các điểm b, s Khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự. Đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo La Trọng H phạm tội: “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” quy định tại Khoản 1 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) và đề nghị xử phạt bị cáo La Trọng H từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Giao bị cáo La Trọng Hòa cho UBND phường K, quận C, thành phố Đà Nẵng giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

- **Về vật chứng:** Áp dụng Điểm b Khoản 3 Điều 106 BLTTHS năm 2015 tuyên:

Trả 01 giấy phép lái xe hạng E cho La Trọng H; tiếp tục tạm giữ 01 (một) giấy kiểm định an toàn kỹ thuật ô tô 72B- 011.72 để đảm bảo việc thi hành án. Đối với xe mô tô biển số 92H1 - 123.30 và xe ô tô khách biển số 72B- 011.72 Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp.

- **Phân dân sự:** Tại phiên Tòa, người đại diện theo ủy quyền của bị đơn dân sự ông H - Chủ doanh nghiệp tư nhân dịch vụ vận tải D và ông Dương Ngọc L, bà Nguyễn Thị Vân A là người đại diện hợp pháp cho bị hại Dương Ngọc Bảo T thống nhất thỏa thuận: Ông Huỳnh D - Chủ doanh nghiệp tư nhân dịch vụ vận tải D chịu trách nhiệm bồi thường cho ông Dương Ngọc L, bà Nguyễn Thị Vân A người đại diện hợp pháp cho bị hại Dương Ngọc Bảo T số tiền 160.000.000 đồng (một trăm sáu mươi triệu đồng) bao gồm tiền điều trị thuốc men, tổn thất tinh thần và khoản tiền phục hồi chức năng. Ông Huỳnh D - Chủ doanh nghiệp tư nhân dịch vụ vận tải D đã bồi thường được 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng), số tiền còn lại phải tiếp tục bồi thường là 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng).

Tại phiên Tòa bị cáo La Trọng H thống nhất với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thăng Bình, truy tố bị cáo La Trọng H về tội: “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” theo Khoản 1 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Ý kiến của người đại diện hợp pháp cho bị hại về hành vi phạm tội của bị cáo: Nhất trí với ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Tòa án giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo;

Ý kiến của bị đơn dân sự: Nhất trí với ý kiến của Viện kiểm sát và không có yêu cầu gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo La Trọng H thấy việc làm của mình là sai, vi phạm pháp luật, bị cáo rất ăn năn hối cải nên mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là điều hợp pháp.

[2] Bị cáo La Trọng H có hành vi điều khiển ô tô khách giường nằm lưu thông theo hướng Tam Kỳ- Đà Nẵng. Trong lúc H điều khiển ô tô 72B-011.72 lưu thông bên làn đường bên phải để vượt qua một ô tô đầu kéo đang lưu thông cùng chiều bên làn đường bên trái thì phần mặt ngoài bên phải đầu xe 72B- 011.72 do Hòa điều khiển tông vào đầu tay cầm lái bên trái của xe mô tô 92H1- 123.30 do bà Nguyễn Thị Vân A điều khiển chở Dương Ánh T và Dương Ngọc Bản T từ đường bê tông lên Quốc lộ 1A và đang lưu thông cùng chiều phía trước. Hậu quả vụ tai nạn giao thông làm cho cháu Dương Ngọc Bảo T bị thương tích 70%.

Như vậy, Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo La Trọng H cấu thành tội: *“Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”* theo Khoản 1 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999 như bản cáo trạng đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Mọi công dân khi tham gia giao thông đều phải nghiêm chỉnh chấp hành Luật giao thông đường bộ để bảo vệ tính mạng, sức khỏe, tài sản của mình và của người khác. Bị cáo La Trọng H có bằng lái xe hợp lệ, bị cáo hoàn toàn nhận thức được về sự nguy hiểm khi điều khiển ô tô tham gia giao thông. Bị cáo La Trọng H điều khiển xe khi vượt thiếu quan sát gây ra vụ tai nạn giao thông nên vi phạm Điều 14 Luật giao thông đường bộ và vi phạm Khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự. Qua vụ án lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo. Do đó, khi lượng hình HĐXX cần xử phạt bị cáo một mức án thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ lỗi và hậu quả do bị cáo gây ra, nhằm răn đe giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai báo thành khẩn, biết ăn năn hối cải; hoàn cảnh gia đình bị cáo có khó khăn nhất định, bị cáo phạm tội lần đầu. Sau khi vụ tai nạn giao thông xảy ra bị cáo La Trọng H và bị đơn dân sự đã bồi thường một phần chi phí cho ông Dương Ngọc L, bà Nguyễn Thị Vân A người đại diện hợp pháp cho bị hại Dương Ngọc Bảo T. Tại phiên Tòa cho ông Dương Ngọc L, bà Nguyễn Thị Vân A người đại diện hợp pháp cho bị hại Dương Ngọc Bảo T mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H nên HĐXX sẽ xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình.

Hội đồng xét xử xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện trước ngày Bộ luật Hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) có hiệu lực pháp luật, đến thời điểm xét xử bị cáo Bộ luật Hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đã có hiệu lực pháp luật. Tại thời điểm phạm tội, hành vi phạm tội của bị cáo vi phạm theo quy định tại Khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999 và đối chiếu với Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì Điều 260 BLHS năm 2015 nặng hơn nên theo hướng có lợi cho bị cáo thì Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt bị cáo. Đối với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì bị cáo được áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ mà ở cả hai Bộ luật Hình sự đều có quy định. Vì Bộ luật Hình sự 2015 đã có hiệu lực pháp luật nên Hội đồng xét xử sẽ áp dụng để xét xử. Áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 cho bị cáo.

Xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nhưng bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định và có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà có thể cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

- **Phần dân sự:** Tại phiên Tòa, người đại diện theo ủy quyền của bị đơn dân sự ông H - Chủ doanh nghiệp tư nhân dịch vụ vận tải D và ông Dương Ngọc L, bà Nguyễn Thị Vân A là người đại diện hợp pháp cho bị hại Dương Ngọc Bảo T thống nhất thỏa thuận: Ông H - Chủ doanh nghiệp tư nhân dịch vụ vận tải D chịu trách nhiệm bồi thường cho ông Dương Ngọc L, bà Nguyễn Thị Vân A người đại diện hợp pháp cho bị hại Dương Ngọc Bảo T số tiền 160.000.000 đồng (một trăm sáu mươi triệu đồng) bao gồm tiền điều trị thuốc men, tổn thất tinh thần và khoản tiền phục hồi chức năng. Ông H - Chủ doanh nghiệp tư nhân dịch vụ vận tải D đã bồi thường được 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng), số tiền còn lại phải tiếp tục bồi thường là 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng).

[4] Về vật chứng: Trong quá trình điều tra cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo La Trọng H 01 (một) giấy phép lái xe hạng E mang tên La Trọng H; 01 (một) giấy kiểm định an toàn kỹ thuật ô tô 72B- 011.72. Áp dụng Điểm b Khoản 3 Điều 106 BLTTHS năm 2015 tuyên: Trả 01 giấy phép lái xe hạng E cho La Trọng H; tiếp tục tạm giữ 01 (một) giấy kiểm định an toàn kỹ thuật ô tô 72B- 011.72 để đảm bảo việc thi hành án.

(5) Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135; 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí tòa án;

(6) Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại, bị đơn dân sự được quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố: Bị cáo La Trọng H phạm tội: “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

2/ Hình phạt:

- Áp dụng Khoản 1 Điều 202 BLHS năm 1999; Điểm b, s Khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

+ Xử phạt bị cáo La Trọng H 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo La Trọng H cho UBND phường K, quận C, thành phố Đà Nẵng giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

3/ Phần dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 590 Bộ luật dân sự. Xử: Công nhận sự thỏa thuận giữa người đại diện theo ủy quyền của bị đơn dân sự ông H - Chủ doanh nghiệp tư nhân dịch vụ vận tải D và ông Dương Ngọc L, bà Nguyễn Thị Vân A là người đại diện hợp pháp cho bị hại Dương Ngọc Bảo T như sau: Ông H - Chủ doanh nghiệp tư nhân dịch vụ vận tải D chịu trách nhiệm bồi thường cho ông Dương Ngọc L, bà Nguyễn Thị Vân A người đại diện hợp pháp cho bị hại Dương Ngọc Bảo T số tiền 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng).

Nêu chậm thi hành thì chịu lãi theo khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

4/ Về vật chứng: Áp dụng Điểm b Khoản 3 Điều 106 BLTTHS năm 2015 tuyên: Trả 01 giấy phép lái xe hạng E cho La Trọng H; tiếp tục tạm giữ 01 (một) giấy kiểm định an toàn kỹ thuật ô tô 72B- 011.72 để đảm bảo việc thi hành án.

5/ Án phí Hình sự sơ thẩm: Áp dụng Khoản 2 Điều 135 và Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí tòa án buộc bị cáo La Trọng H phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) án phí HSST, ông H - Chủ doanh nghiệp tư nhân dịch vụ vận tải D phải chịu 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) án phí DSST.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại, bị đơn dân sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, lưu bộ phận HS;.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Công Trường